

TỔNG HỢP CÁC BẢN ÁN HÌNH SỰ VỀ TỘI CUNG CẤP TÀI LIỆU SAI SỰ THẬT HOẶC KHAI BÁO GIAN DỐI

STT	Số hiệu bản án	Ngày ban hành	Tòa án	TÊN VÀ NỘI DUNG BẢN ÁN	File Bản án đính kèm
1.	196/2019/HS-ST	12/06/2019	TAND TP. Hồ Chí Minh	Bản án số 196/2019/HS-ST ngày 12/06/2019 của TAND TP. Hồ Chí Minh Thông tin chung: - Cấp xét xử: Sơ thẩm - Loại án: Hình sự - Tòa án xét xử: TAND TP. Hồ Chí Minh - Áp dụng án lệ: Không - Thông tin về vụ án: Bị cáo Nguyễn Trần T phạm “Tội Khai báo gian dối”. Xử phạt bị cáo 01 (một) năm cải tạo không giam giữ. Tóm tắt nội dung vụ án: Là người quản lý khách sạn TPH, biết rõ người thuê phòng 508 (nơi thu giữ ma túy của vụ án ĐQS và đồng phạm) là ai, được triệu tập với tư cách người làm chứng của vụ án nhưng bị cáo Nguyễn Trần T đã có hành vi khai báo không đúng sự thật trong suốt quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án nêu trên, cũng như đã cung cấp cuốn sổ lưu trú của khách sạn TPH với nội dung: “Ông NVT là người thuê phòng 508 từ ngày 01.8.2016 đến ngày 02.8.2016, từ ngày 20.9.2016 đến ngày 21.9.2016, từ ngày 28.9.2016 đến ngày 29.9.2016”, gây khó khăn cho quá trình xử lý vụ án Tòa Sơ thẩm tuyên: 1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trần T phạm “Tội Khai báo gian dối”. 2. Xử phạt: Nguyễn Trần T 01 (một) năm cải tạo không giam giữ. Thời hạn thi hành tính từ ngày ra quyết định thi hành án. Cơ sở pháp lý: Bộ luật hình sự 2015: Điều 29; khoản 1 Điều 382; Điều 36; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51	https://drive.google.com/file/d/16VEQwHhWoe9J-amscr6hu-ISQspOvdzj/view?usp=sharing

2.	18/2021/ HS-PT	22/02/2021	TAND tỉnh Lâm Đồng	Bản án số 18/2021/HS-PT ngày 22/02/2021 của TAND tỉnh Lâm Đồng Thông tin chung: - Cấp xét xử: Phúc thẩm - Loại án: Hình sự - Tòa án xét xử: TAND tỉnh Lâm Đồng - Áp dụng án lệ: Không - Thông tin về vụ án: Trần Văn Ng. Khai báo gian dối xử phạt bị cáo 12 tháng cải tạo không giam giữ Tóm tắt nội dung vụ án: Trần Văn Ng (M) và Nguyễn Ngọc Bảo Trâm có quan hệ họ hàng, Trâm là chủ quán cà phê 39 Bạch Đằng, phường 7, Đà Lạt. Để thu hút khách tới quán uống cà phê, Trâm cho khách chơi đánh bạc được thua bằng tiền tại quán của mình và Trâm cũng có tham gia đánh bạc. Ngày 26/11/2018, khi các con bạc chơi đánh bạc tại quán của Trâm thì bị Công an thành phố Đà Lạt kiểm tra và lập biên bản bắt phạm tội quả tang, lúc này Trâm đang trốn ở phía sau nhà nên không bị bắt. Khoảng 18 giờ cùng ngày, Trâm đón taxi đến nhà của Trần Văn Ng tại số nhà 15/5C đường HBT, phường 6, Đà Lạt, khi gặp Ng, Trâm nói cho Ngà biết việc quán cà phê của Trâm vừa bị cơ quan công an bắt đánh bạc và đề nghị Ng cùng khai báo với Cơ quan điều tra về việc Trâm đi gửi thiệp đám cưới cùng với Ngà vào buổi chiều bị bắt bạc để tạo chứng cứ ngoại phạm cho Trâm. Ng biết Trâm có một tiền sự về hành vi chứa bạc, nếu tiếp tục bị cơ quan có thẩm quyền xác định Trâm có mặt tại quán cà phê khi các con bạc đánh bạc thì sẽ bị xử lý hình sự, do vậy Ng đồng ý sẽ khai báo như đề nghị của Trâm nếu cơ quan có thẩm quyền triệu tập. Ngày 05/4/2019, Cơ quan điều tra Công an thành phố Đà Lạt kết luận điều tra đề nghị truy tố các con bạc tham gia đánh bạc vào lúc 15 giờ ngày 26/11/2018, riêng Nguyễn Ngọc Bảo Trâm bị đề nghị truy tố tội đánh bạc vào buổi sáng ngày 26/11/2018 mà không xử lý Trâm về tội tổ chức đánh bạc do Trâm được Ng khai không có mặt ở quán cà phê vào buổi chiều cùng ngày. Ngày 28/11/2019, Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt trả hồ sơ để điều tra bổ sung nội dung xác định Trâm có hay không có mặt vào buổi chiều ngày 26/11/2018 tại địa điểm các con bạc đánh bạc. Ngày 03/02/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt tiếp tục trả hồ sơ yêu cầu Cơ quan điều tra bổ sung nội dung này. Quá trình điều tra, Trâm và Ngà đã thừa nhận các hành vi của mình.	https://drive.google.com/file/d/1gsh3PEzZroBwq7nDRQtaB3vWULrMvXHJ/view?usp=sharing
----	-------------------	------------	--------------------------	---	---

				Tại bản cáo trạng số 135/CT-VKS ngày 11/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt truy tố Trần Văn Ng (M) về tội “Khai báo gian dối” theo khoản 1 Điều 382 của Bộ luật hình sự. Tòa Sơ thẩm tuyên: - Tuyên bố bị cáo Trần Văn Ng (Trần Văn M) phạm tội “Khai báo gian dối”. - Áp dụng khoản 1 Điều 382; điểm s, khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Văn Ng (Trần Văn M) 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam để thi hành án Toà án phúc thẩm tuyên: - Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Văn Ng, sửa bản án sơ thẩm. - Tuyên bố bị cáo Trần Văn Ng (Trần Văn M) phạm tội “Khai báo gian dối”. Áp dụng khoản 1 Điều 382; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Văn Ng (Trần Văn M) 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Cơ sở pháp lý: - Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung 2017: khoản 1 Điều 382; điểm s, khoản 1 Điều 51; Điều 38: - Bộ luật tố tụng hình sự 2015: Điều 135; Điểm b khoản 1 Điều 355; điểm đ, khoản 1 Điều 357 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.	
3.	17/2022/HS-ST	22/06/2022	TAND huyện Đông Sơn, tỉnh	Bản án số 17/2022/HS-ST ngày 22/06/2022 của TAND huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa Thông tin chung: - Cấp xét xử: Sơ thẩm - Loại án: Hình sự - Tòa án xét xử: TAND huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa - Áp dụng án lệ: Không	https://drive.google.com/file/d/1CvXVSxiXL9BsvIEsKoA6nU7t9Nc4fzu/view?usp=sharing

			Thanh Hóa - Thông tin về vụ án: Xử phạt bị cáo 06 tháng tù về tội Khai báo gian dối Tóm tắt nội dung vụ án: Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 02/3/2021 tại nhà ở của Trịnh Ngọc A có 07 người trong đó có Nguyễn Viết V (sn 1987) đang chuẩn bị ăn cơm tại sân nhà A thì có 04 người đi bộ vào. Sau đó xảy ra đánh nhau. Sau khi bị L và K đánh (thuộc nhóm 4 người) thì V dùng tay rút con dao nhọn để trong túi quần ra đâm trọng thương L và K. Sau khi vụ việc xảy ra, Nguyễn Thừa K và Nguyễn Hoàng L được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa. Sau khi sự việc xảy ra thì V và A đã gặp nhau tại một nhà nghỉ ở huyện NC. Tại đây, A được biết chính V là người đã gây ra thương tích cho Nguyễn Thừa K và Nguyễn Hoàng L nên An thống nhất với V là A sẽ nhận tội thay cho V để V ở ngoài lo cho A. Đồng thời, V đã hứa hẹn với A là nếu A nhận tội thay cho V thì V sẽ cho A số tiền là 200.000.000đ (Hai trăm triệu đồng). Sau khi đã thống nhất nhận tội thay cho V, đến ngày 05/3/2021, A đến Công an huyện ĐS đầu thú và khai nhận là người đã dùng dao gây ra thương tích cho Nguyễn Hoàng L và Nguyễn Thừa K. Tại các biên bản làm việc với Cơ quan điều tra vào các ngày 07/03/2021, ngày 08/03/2021, An vẫn khẳng định A là người cầm dao gây thương tích cho L và K. quá trình điều tra, A liên tục thay đổi lời khai, Cơ quan điều tra đã xác định người gây thương tích cho Nguyễn Thừa K và Nguyễn Hoàng L là Nguyễn Viết V, Nguyễn Viết V cũng đã bị Tòa án nhân dân huyện ĐS, tỉnh Thanh Hóa xét xử về hành vi gây thương tích cho Nguyễn Thừa K và Nguyễn Hoàng L, bản án đã có hiệu L pháp luật. Tại bản cáo trạng số 11/CT-VKS-ĐS ngày 03 tháng 03 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân (sau đây viết tắt là VKSND) huyện ĐS, tỉnh Thanh Hoá đã truy tố Trịnh Ngọc A về tội “Khai báo gian dối” theo khoản 1 Điều 382 của Bộ luật Hình sự (sau đây viết tắt là BLHS). Tòa Sơ thẩm tuyên: 1. Tuyên bố: Bị cáo Trịnh Ngọc A phạm tội “Khai báo gian dối”. Xử phạt: Trịnh Ngọc A 06 (Sáu) tháng tù. 2. Tổng hợp hình phạt 24 (Hai mươi tư) tháng tù của Bản án hình sự sơ thẩm số 256/2021/HS-ST ngày 01/07/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hoá, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 16/04/2021). Cơ sở pháp lý:	
--	--	--	--	--

				- Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung 2017: khoản 1 Điều 382; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 55, khoản 1 Điều 56 - Bộ luật tố tụng hình sự 2015: Điều 136 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.	
4.	85/2023/HS-PT	13/07/2023	TAND tỉnh Hải Dương	Bản án số 85/2023/HS-PT ngày 13/07/2023 của TAND tỉnh Hải Dương Thông tin chung: - Cấp xét xử: Phúc thẩm - Loại án: Hình sự - Tòa án xét xử: TAND tỉnh Hải Dương - Áp dụng án lệ: Không - Thông tin về vụ án: Lê Ngọc K là luật sư cung cấp tài liệu sai sự thật. Xử phạt Lê Ngọc K hình phạt Cảnh cáo. Tóm tắt nội dung vụ án: Lê Ngọc K là luật sư thuộc Đoàn luật sư thành phố H, được L3 cấp thẻ luật sư số 16867/LS ngày 22/02/2021. Ngày 20/8/2021, chị Đinh Thị T2 (là vợ của Hoàng Văn T3) có văn bản yêu cầu Văn phòng L4 thuộc Đoàn luật sư thành phố H cử luật sư Dương Đức T4 và Lê Ngọc K tham gia bào chữa cho Hoàng Văn T3 trong vụ án hình sự T3 cùng đồng phạm bị truy tố về các tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”, “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” và “Cưỡng đoạt tài sản” xảy ra năm 2019, năm 2020 tại thành phố H. Ngày 20/9/2021, Tòa án nhân dân (TAND) tỉnh Hải Dương ban hành Thông báo người bào chữa tham gia tố tụng với nội dung luật sư T4 và luật sư K tham gia bào chữa cho Hoàng Văn T3. Quá trình tham gia bào chữa, K đã tìm gặp bị hại trong vụ án là chị Lê Thị Ngọc L để bảo chị L viết, ký một số giấy tờ nhằm giúp T3 thoát tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Ngày 13/12/2021, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương mở phiên tòa xét xử vụ án hình sự đối với Hoàng Văn T3 và đồng phạm. Trước khi khai mạc phiên tòa, Lê Ngọc K cung cấp cho Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương tờ “Giấy	https://drive.google.com/file/d/1vuSg0JrT15HCCzltJ_di84O5Fgq7nfNe/view?usp=sharing

xác nhận khất nợ” đề ngày 15/6/2020 cùng một số tài liệu khác. Tài liệu do K cung cấp là tài liệu chứng cứ mới, ảnh hưởng trực tiếp đến việc định tội danh của Hoàng Văn T3, do chị L vắng mặt tại phiên tòa nên không thể làm rõ được. Vì vậy, Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương ra quyết định trả hồ sơ để điều tra bổ sung, đề nghị Cơ quan điều tra tiến hành điều tra xác định tính xác thực của tài liệu trên.

Tòa Sơ thẩm tuyên:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 382, điểm i, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuyên bố bị cáo Lê Ngọc K phạm tội “Cung cấp tài liệu sai sự thật”; xử phạt Lê Ngọc K **09 tháng cải tạo không giam giữ**.
2. **Khấu trừ thu nhập của bị cáo Lê Ngọc K với mức 10%/tháng trong thời gian bị cáo chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ để nộp ngân sách nhà nước**

Toà án phúc thẩm tuyên:

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Ngọc K; không chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2023/HS-ST ngày 10/02/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương về phần hình phạt đối với Lê Ngọc K.
3. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Ngọc K phạm tội “Cung cấp tài liệu sai sự thật”
4. Về hình phạt chính: Xử phạt Lê Ngọc K hình phạt Cảnh cáo.
5. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Cơ sở pháp lý:

1. Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung 2017: khoản 1 Điều 382, điểm i, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36
2. Bộ luật tố tụng hình sự 2015: khoản 2 Điều 136; điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357
3. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

